

Đà Lạt, ngày 28 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 223/2020/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2020 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình Trung Đ, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số X, đường Đ, Phường I, thành phố L.

Bị đơn: Ông Ngô Thị Thái H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số X, đường Đ, Phường I, thành phố L.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đình Trung Đ và bà Ngô Thị Thái H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Đình An Đ, sinh ngày 28/12/2017 cho bà Ngô Thị Thái H có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Ông Nguyễn Đình Trung Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi

tháng 3.000.000đ cho đến khi cháu Nguyễn Đình An D thành niên. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 01/6/2020.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự

- Về án phí: Ông Nguyễn Đình Trung Đ chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ông Đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0017410 ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L. Ông Đ đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014/.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đ;
- Viện kiểm sát Tp L;
- Thi hành án dân sự Tp L;
- UBND Phường I, Tp L;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điền